**ĐỀ**

**Phần đọc hiểu**

**Câu 1: Đọc ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi:**

 *“Gần một giờ đêm. Trời mưa tầm tã. Nước sông Nhị Hà lên to quá; khúc đê làng X. thuộc phủ X. xem chừng núng thế lắm, hai ba đoạn đã thẩm lậu rồi, không khéo thì vỡ mất.*

*Dân phu kể hàng trăm nghìn con người, từ chiều đến giờ, hết sức giữ gìn, kẻ thì thuổng, người thì cuốc, kẻ đột đất, kẻ vác tre, nào đắp, nào cừ, bì bõm dưới bùn lầy ngập quá khuỷu chân, người nào người nấy lướt thướt như chuột lột. Tình cảnh trông thật là thảm.*

*Tuy trống đánh liên thanh, ốc thổi vô hồi, tiếng người xao xác gọi nhau sang hộ, nhưng xem chừng ai ai cũng mệt lử cả rồi. Ấy vậy mà trên trời thời vẫn mưa tầm tã trút xuống, dưới sông thời nước cứ cuồn cuộc bốc lên. Than ôi! Sức người khó lòng địch nổi với sức trời! Thế đê không sao cự lại được với thế nước! Lo thay! Nguy thay! Khúc đê này hỏng mất.”*

 *(Trích SGK Ngữ Văn 7 – Trang 74, 75)*

1. Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn văn? (1 điểm)
2. Hoàn cảnh xuất xứ văn bản? (1 điểm)
3. Nêu nội dung của đoạn trích? (1 điểm)

***Câu 2***: **Đọc ngữ liệu và trả lời câu hỏi:**

 *“ Văn chương gây cho ta những tình cảm ta không có, luyện những tình cảm ta sẵn có; cuộc đời phù phiếm và chật hẹp của cá nhân vì văn chương mà trở nên thâm trầm và rộng rãi đến trăm nghìn lần.*

*Có kẻ nói từ khi các thi sĩ ca tụng cảnh núi non, hoa cỏ, núi non, hoa cỏ, trông mới đẹp; từ khi có người lấy tiếng chim kêu, suối chảy làm đề ngâm vịnh, tiếng chim, tiếng suối nghe mới hay. Lời ấy tưởng không có gì là quá đáng”*

 *(Ngữ văn 7 - Tập 2, trang 60)*

1. Dấu chấm phẩy trong câu “*Văn chương gây cho ta những tình cảm ta không có, luyện những tình cảm ta sẵn có; cuộc đời phù phiếm và chật hẹp của cá nhân vì văn chương mà trở nên thâm trầm và rộng rãi đến trăm nghìn lần”* có công dụng gì? (1 điểm)
2. Câu văn: “*Văn chương gây cho ta những tình cảm ta không có, luyện những tình cảm ta* *sẵn có*” là câu chủ động hay bị động? Hãy biến đổi thành kiểu câu ngược lại. (1 điểm)
3. Tìm các cụm C - V làm thành phần câu hoặc cụm từ trong đoạn văn trên? (1điểm)

**Phần Tập làm văn**

**Câu 3: Hãy giải thích câu tục ngữ “Đi một ngày đàng, học một sàng khôn”**

1. **HƯỚNG DẪN CHẤM**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  **Câu** | **Yêu cầu** |  **Nội dung** |  **Điểm** |
| **I. ĐỌC - HIỂU VĂN BẢN** | **6,0** |
| **1** | **Đọc hiểu: Văn bản** | **3,0** |
|  | a | Tự sự (kết hợp miêu tả và biểu cảm) | 1,0 |
|  | b | Đăng trên tạp chí Nam Phong, số 18 năm 1918, trong Truyện ngắn Nam Phong (tuyển) | 1,0 |
|  | c | Nguy cơ đê vỡ (Tình thế nguy nan, khẩn cấp) và sự chống đỡ của người dân (Nhốn nháo, vất vả, mệt nhọc) | 1,0 |
| **2** |  **Đọc hiểu: Tiếng Việt** | **3,0** |
|  | a | Đánh dấu ranh giới giữa 2 câu đơn. | 1,0 |
|  | b | Câu văn: *Văn chương gây cho ta những tình cảm ta không có, luyện những tình cảm ta sẵn có* là câu chủ động Biến đổi: Chúng ta được văn chương gây cho những tình cảm ta không có, luyện những tình cảm ta sẵn có. | 1,0 |
|  | c | Các cụm C - V làm thành phần câu hoặc cụm từ trong đoạn văn trên:+ *các thi sĩ ca tụng cảnh núi non, hoa cỏ**+ có người lấy tiếng chim kêu, suối chảy làm đề ngâm vịnh**+ cuộc đời phù phiếm và chật hẹp của cá nhân* | 1,0 |
| **II. TẬP LÀM VĂN** | **4,0** |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **3** | a | Ðảm bảo cấu trúc của bài văn nghị luận có bố cục ba phần: mở bài, thân bài, kết bài. | 0,5 |
| b | Xác định đúng nội dung: Viết đúng yêu cầu của bài văn, các câu văn có sự liên kết chặt chẽ, mạch lạc. | 0,25 |
| c | Diễn đạt đầy đủ, trọn vẹn các ý theo dàn bài nghị luận. | 2,5 |
|  | Đảm bảo các ý sau:**1. Mở bài:** Giới thiệu điều cần giải thích và gợi ra phương hướng giải thích.**2. Thân bài:** Lần lượt trình bày các nội dung cần giải thích. Sử dụng các cách lập luận giải thích phù hợp.- Giải thích nghĩa đen và nghĩa bóng của câu tục ngữ:+ Nghĩa đen:Đi: Đi đó đi đây, nhiều nơi nhiều chỗ…Sàng khôn: Nhiều kiến thức bổ ích về mọi lĩnh vực.+ Nghĩa bóng:Kiến thức là vô tận, là phong phú nên ta không ngừng trau dồi học tập.Nắm bắt, đúc kết kinh nghiệm học được.Hiểu được tầm quan trọng của học tập.- Bàn luận về câu tục ngữ:+ Lời khuyên hoàn toàn đúng đắn, nên đi đó đi đây để trau dồi kiến thức.+ Hiểu biết về cách ứng xử, đi nhiều nhưng phải đi đúng cách và hiểu thêm về mọi vấn đề.=>Có thêm nhiều tri thức lẫn kinh nghiệm.- Phê phán những phương pháp học sai lầm: Học vẹt, học tủ, không có định hướng và tinh thần học tập…- Liên hệ bản thân**3. Kết bài:** Khẳng định lại ý nghĩa, tính thực tiễn của câu tục ngữ. | 0,5  1,50,5 |
| d | Có cách diễn đạt văn biểu cảm sáng tạo, biết quan sát, so sánh, nhận xét… | 0,5 |
| e | Trình bày sạch sẽ, cách dùng từ đặt câu: Đảm bảo đúng chính tả, ngữ nghĩa, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,25 |